TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2022/HSST
Ngày: 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L-TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Mỹ; Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trương Phi – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường B, Tòa án nhân dân thành phố L mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2022/TLST-HS ngày 18/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXXST-HS ngày 29/11/2022 đối với bị cáo:

Lê Trí M, sinh ngày 02/3/1981 tại thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Số 1257/65, khóm B1, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn I (chết) và bà Lê Thị N1, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ tên Võ Thị Dạ H, sinh năm 1999, bị cáo có 01 con riêng sinh năm 2006 và có 02 chung với bà H sinh năm 2019 và năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L từ ngày 08/7/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phan Chí T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số 1285/65, khóm B1, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Quốc Đ, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Số 132/54, khóm B2, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2021, Lê Trí M của Thái Thị N số tiền 4.000.000 đồng. Sau đó, Lâm Tuyền M1 (chồng của N) nhiều lần vay tiền của M, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, tổng cộng khoảng 2.000.000 đồng. Đến ngày 02/02/2022, M nhắn tin bảo N, M1 đến nhà M tại khóm B, phường B, thành phố L để cấn trừ nợ và trả tiền chênh lệch cho N nhưng chỉ có N đến. N yêu cầu M trả đủ 4.000.000 đồng nhưng M không đồng ý dẫn đến cả hai cự cãi, đánh nhau, M dùng tay tát vào mặt N hai cái. Sau đó, N về nhà thuật lại cho M1 biết việc bị M đánh nên M1 rủ Phan Chí T cùng đi đến nhà tìm M để nói chuyện nhưng M không ra nên M1, T nhặt đá ném vào nhà M rồi bỏ đi. Đến khoảng 17 giờ ngày 19/02/2022, M thấy M1, T đang ngồi trước nhà ông Trần Văn M2 tại tổ 67, khóm B1, phường B nên về nhà M lấy 01 ống tuýp sắt dài 97cm với mục đích đánh M1 và T. Cùng lúc, Lê Quốc Đ (em họ của M) và Đ2 (không rõ họ, địa chỉ) đến nhà chơi nên M rủ Đ2, Đ đi theo M nhưng không nói cho hai người này biết việc M đi tìm M1, T để đánh. Đ2 điều khiển xe mô tô của Đ2 chở M, Đ đến nhà ông Trần Văn Mai thì thấy M1, T ở đây nên M kêu dừng lại. Thấy M cầm ống tuýp sắt đến nên M1 và T bỏ chạy. M1 nhảy xuống rạch TÔ, còn T bị vấp ngã trên đường nên bị M chạy đến dùng ống tuýp sắt đánh nhiều cái vào chân gây thương tích. Sau đó, M, Đ, Đ2 lên xe bỏ đi. Còn T được đưa đến bệnh viện đa khoa An Giang cấp cứu đến ngày 22/02/2022 ra viện. Vật chứng thu giữ: 01 ống tuýp sắt tròn dài 97cm do Lê Trí M giao nộp.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 169 ngày 05/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Phan Chí T, sinh năm 1984 xác định dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái, kích thước (1,4 x 0,3)cm bờ thẳng, sậm màu: gãy 1/3 trên xương chày trái điều trị bảo tồn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16%; Kết luận khác: Thương tích do vật tày gây nên.

Đến ngày 08/7/2022, Lê Trí M bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L khởi tố bị can và bắt tạm giam để điều tra.

Cáo trạng số: 103/CT-VKS ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố các bị cáo Lê Trí M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử,

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Trí M từ 02 năm đến 02 năm

06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Chí T không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên không xét đến.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội là 01 ống tuýp sắt tròn dài 97cm.

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Trí M khai nhận: Do tức giận việc Lâm Tuyền M1 và Phan Chí T cầm dao, ném đá vô nhà bị cáo vào ngày 02/02/2022. Đến ngày 19/02/2022, thấy M1, T ngồi ở khu vực bờ sông TÔ nên bị cáo về nhà lấy ống tuýp sắt để đánh M1, T, trên đường thì rủ Lê Quốc Đ, người tên Đ2 đi cùng nhưng bị cáo không nói cho họ biết là sẽ đánh ai. Khi bị cáo cầm ống tuýp đến nơi thì M1, T bỏ chạy nhưng T bị vấp ngã ngữa nên bị cáo dùng ống tuýp sắt đánh anh T gây thương tích như Cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi vừa qua và gửi lời xin lỗi bị hại.

Bị hại Phan Chí T trình bày: Ngày 19/02/2022, anh và Lâm Tuyền M1 đang ngồi phía bờ sông TÔ thì bị cáo M cùng Lê Quốc Đ, cùng một người nữa không rõ họ tên truy đuổi. Anh bị M gây thương tích ở vùng chân, phải điều trị thương tích tại bệnh viện. Sự việc đã qua, vết thương trên cơ thể đã lành, anh cũng đã có nhận được tiền bồi thường của gia đình bị cáo nên không yêu cầu bị cáo M bồi thường thiệt hại về dân sự, còn về trách nhiệm hình sự, yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử

Các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Quốc Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt phiên tòa, không lý do. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa không ý kiến về việc vắng mặt các đương sự nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra – Công an thành phố L đã tiến hành lấy lời khai, làm rõ các tính tiết trong vụ án, bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự nên việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 19/02/2022, bị cáo Lê Trí M thừa nhận dùng ống tuýp sắt bằng kim loại đánh vào chân cẳng chân trái của bị hại Phan Chí T, làm gãy xương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

Đối với hành vi của Lê Quốc Đ và người tên Đ2 (chưa rõ nhân thân) đi cùng M rủ nhưng M khai không nói về việc đi tìm đánh M1, T và không mang hung khí. Ngoài lời khai của M1 thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh Đ cầm dao truy đuổi T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Tính mạng, sức khỏe của con người là quan trọng, có sức khỏe con người mới tạo ra các giá trị vật chất, tinh thần phục vụ cho cuộc sống và phát triển xã hội nên pháp luật xem đây là quyền nhân thân bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm đều bị nghiêm trị.

Bị cáo là người trưởng thành, khỏe mạnh, nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân. Mặc dù, giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn với nhau từ trước nhưng bị cáo không tìm cách giải hòa mà dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn, bị cáo sử dụng ống tuýp sắt được xem là hung khí nguy hiểm gây thương tích trên người bị hại, điều này thể hiện tính chất côn đồ, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm hại đến quyền nhân thân, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình

thường của xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Bị cáo từng bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Đến ngày 30/01/2016, chấp hành xong bản án nhưng cũng thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết tăng nặng định khung thuộc trường hợp "Gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%..." quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 theo đề nghị truy tố của Viện kiểm sát là căn cứ.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp người phạm tội bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại Phan Chí T đã nhận tiền bồi thường 40.000.000đ từ gia đình bị cáo và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xét đến.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/11/2022 và đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại Tòa, Hội đồng xét xử xử lý như sau: 01 ống tuýp sắt tròn, dài 97cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm

2017;

Điều 106, Điều 136, Điều 292, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1] Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Lê Trí M 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2022.

[2] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp sắt tròn, dài 97cm

(Xử lý vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/11/2022 giữa Cơ quan điều tra – Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

[3] Về án phí sơ thẩm

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

(Giải thích Điều 26 Luật Thi hành án dân sự)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Nam

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp.L;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp.L;
- Nhà tạm giữ Công an Tp.L;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.